

SCIC Chi nhánh phía Nam

ĐẾN 22 -03- 2021

Số CV đến:..... 320

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2020

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO
TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020	14 - 28
8. Phụ lục 01: Vốn chủ sở hữu	29

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Bảo trì Đường thủy nội địa số 12 (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Khái quát về Công ty

Công ty là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Đoàn quản lý đường thủy nội địa số 12 thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam theo Quyết định số 4573/QĐ-BGTVT ngày 03 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1801390635, đăng ký lần đầu ngày 31 tháng 3 năm 2015 và đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 08 tháng 6 năm 2016 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ cấp.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
- Điện thoại : 0292 3.838.403
- Fax : 0292 3.839.893

Hoạt động kinh doanh của Công ty là: Quản lý, bảo trì đường thủy nội địa; Sản xuất lắp đặt báo hiệu đường thủy, đường bộ; Lai dất, hoa tiêu, trục vớt, cứu hộ, rà quét thanh thải chướng ngại vật; Dịch vụ điều tiết hướng dẫn giao thông đường thủy và đường bộ; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Nạo vét sông, kênh; San lấp mặt bằng; Xây dựng công trình công ích; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; Đóng mới phương tiện thủy và cấu kiện nổi; Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Mua bán xăng, dầu và các sản phẩm liên quan; Bốc xếp hàng hóa; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; Vận tải hàng hóa bằng xe tải thông thường; Vận tải du lịch, dịch vụ lưu trú, ăn, tham quan các điểm tham quan du lịch như bảo tàng, di tích lịch sử, di sản văn hóa, nhà hát, ca nhạc hoặc các sự kiện thể thao; Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại; Vận tải hành khách đường thủy nội địa; Xây dựng nhà các loại; Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; Lắp đặt hệ thống điện; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Sửa chữa thiết bị điện; Sửa chữa máy móc, thiết bị; Hoạt động tư vấn quản lý. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, giao thông; Khảo sát địa hình; Tư vấn đấu thầu, lập hồ sơ mời thầu các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, công trình mua sắm thiết bị hàng hóa; Thẩm tra hồ sơ thiết kế kỹ thuật công trình dân dụng, giao thông; Lập dự toán công trình cầu, đường bộ, dân dụng, công nghiệp; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng công nghiệp, giao thông; Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, giao thông.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này, bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Hồ Anh Đào	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2020
Ông Nguyễn Thông Thọ	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2020
Ông Nguyễn Hữu Tuấn	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2020
Bà Lý Thị Trúc Linh	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2020
Ông Dương Phú Lộc	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 04 năm 2020
Ông Nguyễn Phi Hùng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 13 tháng 02 năm 2015 Miễn nhiệm ngày 28 tháng 04 năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Trần Thị Hồng Thu	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 04 năm 2020
Ông Trần Nam Chung	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 13 tháng 02 năm 2015 Miễn nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2020
Ông Nguyễn Văn Yên	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 28 tháng 04 năm 2020
Ông Dương Việt Thanh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 04 năm 2020
Ông Tào Quốc Bình	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 13 tháng 02 năm 2015 Miễn nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2020

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Thông Thọ	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 6 năm 2016
Ông Nguyễn Hữu Tuấn	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 03 tháng 4 năm 2015

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Thông Thọ - Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 02 tháng 6 năm 2016).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các Chuẩn mực Kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ Chế độ Kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Thay mặt Ban Giám đốc, *NT*



Nguyễn Thông Thọ
Giám đốc

Ngày 02 tháng 3 năm 2021

Head Office : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City, Vietnam
Tel: +84 (028) 3547 2972 Fax: +84 (028) 3547 2970 kttv@a-c.com.vn
Branch in Hà Nội : 40 Giảng Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City, Vietnam
Tel: +84 (024) 3736 7879 Fax: +84 (024) 3736 7869 kttv.hn@a-c.com.vn
Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, Lê Hồng Phong II Urban Area, Phước Hải Ward, Nha Trang City, Vietnam
Tel: +84 (0258) 246 5151 Fax: +84 (0258) 246 5806 kttv.nt@a-c.com.vn
Branch in Cần Thơ : 15-13 Võ Nguyên Giáp St., Cái Răng Dist., Cần Thơ City, Vietnam
Tel: +84 (0292) 376 4995 Fax: +84 (0292) 376 4996 kttv.ct@a-c.com.vn

Số: 4.0048/21/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Quản lý Bảo trì Đường thủy nội địa số 12 (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 27 tháng 02 năm 2021, từ trang 07 đến trang 29, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.


Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Quản lý Bảo trì Đường thủy nội địa số 12 tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

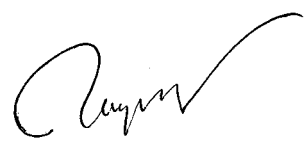
Chi nhánh Cần Thơ




Nguyễn Quốc Ngữ - Phó Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 3089-2020-008-1

TP. Cần Thơ, ngày 02 tháng 3 năm 2021


Mai Văn Xuyên - Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 4778-2019-008-1

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		19.518.765.540	22.571.105.478
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	3.228.661.586	3.301.511.745
1. Tiền	111		3.228.661.586	3.301.511.745
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		420.000.000	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	420.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		12.118.738.617	15.202.052.566
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	11.910.131.242	14.681.100.742
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	16.500.000	16.500.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	353.584.375	574.451.824
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(161.477.000)	(70.000.000)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		3.447.022.362	3.904.856.581
1. Hàng tồn kho	141	V.7	3.447.022.362	3.904.856.581
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		304.342.975	162.684.586
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	304.342.975	162.684.586
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		3.070.587.108	3.508.730.948
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		2.133.017.577	2.043.228.777
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	2.133.017.577	2.043.228.777
- Nguyên giá	222		20.542.033.788	19.571.006.515
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(18.409.016.211)	(17.527.777.738)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		937.569.531	1.465.502.171
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	937.569.531	1.465.502.171
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		22.589.352.648	26.079.836.426

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tâm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		10.476.410.282	14.255.056.083
I. Nợ ngắn hạn	310		10.176.416.282	14.255.056.083
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	1.699.387.078	6.697.064.118
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	1.937.275.000	819.813.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	2.368.684.092	2.336.210.070
4. Phải trả người lao động	314	V.13	3.056.214.721	2.308.589.630
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14a	616.317.479	563.605.973
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15a	200.004.000	1.319.950.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.16	298.533.912	209.823.292
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		299.994.000	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.15b	299.994.000	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ


BÁO CÁO TÀI CHÍNH

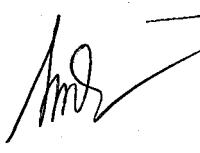
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020


Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		12.112.942.366	11.824.780.343
I. Vốn chủ sở hữu	410		12.112.942.366	11.824.780.343
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.17a	10.000.000.000	10.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		10.000.000.000	10.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.17a	280.702.145	140.365.227
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	V.17a	130.787.162	130.787.162
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.17a	1.701.453.059	1.553.627.954
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	1.553.627.954
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		1.701.453.059	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		22.589.352.648	26.079.836.426

TP. Cần Thơ, ngày 27 tháng 02 năm 2021


 Lý Thị Trúc Linh
 Người lập


 Lý Thị Trúc Linh
 Kế toán trưởng


 Nguyễn Thông Thọ
 Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tâm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

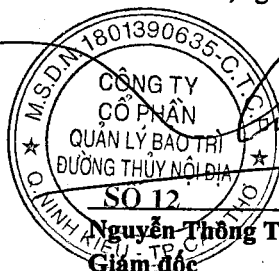
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1a	35.239.592.927	37.015.137.916
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	58.147.510	60.063.227
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		35.181.445.417	36.955.074.689
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	26.516.972.776	28.487.228.594
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		8.664.472.641	8.467.846.095
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	15.472.076	18.459.342
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	169.633.751	165.000.000
Trong đó: chi phí lãi vay	23		169.633.751	165.000.000
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	6.527.226.013	6.352.050.507
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		1.983.084.953	1.969.254.930
11. Thu nhập khác	31		-	-
12. Chi phí khác	32	VI.7	-	9.775.990
13. Lợi nhuận khác	40		-	(9.775.990)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		1.983.084.953	1.959.478.940
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.12	277.631.894	393.850.986
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>1.705.453.059</u>	<u>1.565.627.954</u>

TP. Cần Thơ, ngày 27 tháng 02 năm 2021

Lý Thị Trúc Linh
Người lậpLý Thị Trúc Linh
Kế toán trưởngNguyễn Thông Thọ
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tâm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp trực tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		42.561.358.795	42.281.189.301
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(25.154.583.286)	(27.886.746.362)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(9.533.899.030)	(9.323.337.934)
4. Tiền lãi vay đã trả	04	VI.5	(169.633.751)	(156.750.000)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	V.12	(398.850.986)	(465.623.809)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		1.268.050.324	1.578.643.881
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(5.386.562.952)	(3.119.337.071)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		3.185.879.114	2.908.038.006
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9	(971.027.273)	(896.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2	(420.000.000)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(1.391.027.273)	(896.000.000)

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

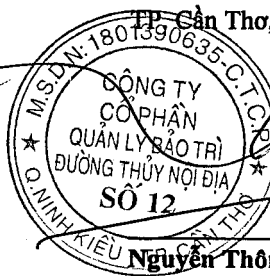
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	35.000.000
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	(35.000.000)
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.15b	600.000.000	1.628.500.000
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.15a, V.15b	(1.419.952.000)	(1.628.500.000)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.17d	(1.047.750.000)	(1.128.020.635)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(1.867.702.000)	(1.128.020.635)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(72.850.159)	884.017.371
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	3.301.511.745	2.417.494.374
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	3.228.661.586	3.301.511.745

TP. Cần Thơ, ngày 27 tháng 02 năm 2021

Lý Thị Trúc Linh
Người lập

Lý Thị Trúc Linh
Kế toán trưởng



Nguyễn Thông Thọ
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tâm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Quản lý Bảo trì Đường thủy nội địa số 12 (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Quản lý, bảo trì đường thủy nội địa; Sản xuất lắp đặt báo hiệu đường thủy; Điều tiết hướng dẫn giao thông đường thủy.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

6. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 73 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 75 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ Kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực Kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực Kế toán và Chế độ Kế toán

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

tháng 12 năm 2014 cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực Kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chỉ gồm: khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, chi phí nhân công và chi phí sản xuất chung.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp giá đích danh và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là công cụ dụng cụ và chi phí sửa chữa tài sản cố định. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

7. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	02 - 11
Máy móc và thiết bị	06
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	01 - 07
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05 - 08

9. Các khoản nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

10. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

11. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

12. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong năm được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

13. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các Chuẩn mực Kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

14. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ gồm thuế thu nhập hiện hành.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

15. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	22.697.459	31.420.346
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	3.205.964.127	3.270.091.399
Cộng	<u>3.228.661.586</u>	<u>3.301.511.745</u>

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty chỉ có đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị ghi sổ</u>
<i>Ngắn hạn</i>				
Tiền gửi có kỳ hạn 06 tháng	420.000.000	420.000.000	-	-
Cộng	<u>420.000.000</u>	<u>420.000.000</u>	<u>-</u>	<u>-</u>

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>		
Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	9.792.759.911	11.522.657.214
Liên doanh GS Engineering & Construction và Hanshin Engineering & Construction Co, Ltd	1.676.244.678	1.667.753.355
Các khách hàng khác	441.126.653	1.490.690.173
Cộng	<u>11.910.131.242</u>	<u>14.681.100.742</u>

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho người bán khác</i>		
Các nhà cung cấp khác	16.500.000	16.500.000
Cộng	<u>16.500.000</u>	<u>16.500.000</u>

5. Phải thu ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>				
Các khoản ký quỹ, ký cược	246.998.750	-	479.690.000	-
Tạm ứng	88.840.000	-	76.500.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	17.745.625	-	17.921.824	-
Cộng	<u>353.584.375</u>	<u>-</u>	<u>574.451.824</u>	<u>-</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Nợ xấu

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
<i>Các tổ chức và cá nhân khác</i>						
Công ty sửa chữa Xây dựng Công trình Cơ khí Giao thông 721 - Phải thu tiền thi công	Trên 3 năm	70.000.000	-	Trên 3 năm	70.000.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Thịnh Phát - Phải thu tiền thi công	Trên 3 năm	91.477.000	-	-	-	-
Cộng		161.477.000	-	70.000.000	-	-

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	70.000.000	70.000.000
Trích lập dự phòng bổ sung	91.477.000	-
Số cuối năm	161.477.000	70.000.000

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Công cụ, dụng cụ	-	-	6.214.000	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	3.447.022.362	-	3.898.642.581	-
Cộng	3.447.022.362	-	3.904.856.581	-

8. Chi phí trả trước**8a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	281.942.975	158.684.586
Chi phí khác	22.400.000	4.000.000
Cộng	304.342.975	162.684.586

8b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ, dụng cụ	168.361.108	180.062.262
Chi phí sửa chữa văn phòng	2.797.203	36.363.635
Chi phí sửa chữa tàu, cano	766.411.220	1.209.276.274
Bảng quyền phần mềm	-	39.800.000
Cộng	937.569.531	1.465.502.171

9. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	1.567.934.637	908.000.000	16.102.435.515	992.636.363	19.571.006.515
Mua trong năm	-	-	971.027.273	-	971.027.273
Số cuối năm	1.567.934.637	908.000.000	17.073.462.788	992.636.363	20.542.033.788

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
Trong đó:					
<i>Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng</i>	63.681.000	-	14.954.296.515	-	15.017.977.515
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	1.167.509.088	347.225.952	15.810.965.906	202.076.792	17.527.777.738
Khấu hao trong năm	93.644.026	151.333.344	322.787.527	313.473.576	881.238.473
Số cuối năm	<u>1.261.153.114</u>	<u>498.559.296</u>	<u>16.133.753.433</u>	<u>515.550.368</u>	<u>18.409.016.211</u>
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	400.425.549	560.774.048	291.469.609	790.559.571	2.043.228.777
Số cuối năm	<u>306.781.523</u>	<u>409.440.704</u>	<u>939.709.355</u>	<u>477.085.995</u>	<u>2.133.017.577</u>

Một số phương tiện vận tải truyền dẫn có giá trị còn lại theo sổ sách là 887.870.947 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Cần Thơ (xem thuyết minh số V.15b).

10. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>		
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Cơ khí Trí Trung	-	1.270.240.000
Ông Dương Hùng Phương	600.000.000	1.098.600.000
Bà Hoàng Hải Yến	406.000.000	483.745.000
Ông Nguyễn Ngọc Luân	360.000.000	-
Các nhà cung cấp khác	333.387.078	3.844.479.118
Cộng	<u>1.699.387.078</u>	<u>6.697.064.118</u>

11. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>		
Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 10	1.637.275.000	819.813.000
Các khách hàng khác	300.000.000	-
Cộng	<u>1.937.275.000</u>	<u>819.813.000</u>

12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã thực nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	1.981.852.290	2.190.301.960	(2.046.351.676)	2.125.802.574
Thuế thu nhập doanh nghiệp	316.850.986	277.631.894	(398.850.986)	195.631.894
Thuế thu nhập cá nhân	37.506.794	74.205.624	(64.462.794)	47.249.624
Tiền thuê đất	-	70.618.086	(70.618.086)	-
Các loại thuế khác	-	168.262.262	(168.262.262)	-
Cộng	<u>2.336.210.070</u>	<u>2.781.019.826</u>	<u>(2.748.545.804)</u>	<u>2.368.684.092</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THÙY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**Thuế giá trị gia tăng**

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (năm trước thuế suất là 20%).

Theo Nghị định số 114/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 116/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác, thì Công ty được giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2020 do Công ty có tổng doanh thu năm 2020 không quá 200 tỷ đồng.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.983.084.953	1.959.478.940
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	-	9.775.990
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	1.983.084.953	1.969.254.930
Thu nhập được miễn thuế	-	-
Thu nhập tính thuế	1.983.084.953	1.969.254.930
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	396.616.991	393.850.986
Thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm	(118.985.097)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	277.631.894	393.850.986

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất cho các khu đất đang sử dụng với mức tiền thuê như sau:

<u>Vị trí đất</u>	<u>Mức tiền thuê</u>
- Phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ (thửa số 283, tờ bản đồ số 3) (i)	22.045.767 VND/1.947,7 m ² /năm (*)
- 99A, đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (thửa số 55, tờ bản đồ số 67) (ii)	48.572.319 VND/287 m ² /năm (*)
(i) Công ty thuê đất của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ theo hợp đồng thuê đất số 81/HĐTD-2015 ngày 31 tháng 12 năm 2015, thời hạn thuê đất 50 năm.	
(ii) Công ty thuê đất của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ theo hợp đồng thuê đất số 82/HĐTD-2015 ngày 31 tháng 12 năm 2015, thời hạn thuê đất hàng năm.	

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

(*) Giá thuê đất trên được ổn định 05 năm, kể từ ngày 12 tháng 11 năm 2015 đến ngày 11 tháng 11 năm 2020. Hết thời hạn trên giá tiền thuê đất được tính lại theo quy định của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

13. Phải trả người lao động

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền lương phải trả	3.056.214.721	2.308.589.630
Cộng	3.056.214.721	2.308.589.630

14. Phải trả ngắn hạn khác**14a. Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các đơn vị và cá nhân khác</i>		
Kinh phí công đoàn	101.786.138	101.324.632
Phải trả tiền đền bù giải phóng mặt bằng trạm Phụng Hiệp	462.281.341	462.281.341
Phải trả tiền cổ tức	52.250.000	-
Cộng	616.317.479	563.605.973

14b. Nợ quá hạn chưa thanh toán

Công ty có khoản nợ quá hạn chưa thanh toán là khoản tiền đền bù giải phóng mặt bằng trạm Phụng Hiệp với số tiền 462.281.341 VND do chưa xác định được đối tượng trả nợ (số đầu năm là 462.281.341 VND).

15. Vay**15a. Vay ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay ngắn hạn phải trả tổ chức và cá nhân khác</i>		
Vay ngắn hạn các cá nhân	-	1.319.950.000
Vay ông Phạm Chi Hiếu	-	305.700.000
Vay ông Trần Hiếu Thảo	-	504.750.000
Vay ông Trần Ngọc Sơn	-	509.500.000
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.15b)	200.004.000	-
Cộng	200.004.000	1.319.950.000

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn</u>	<u>Số tiền vay đã trả trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Vay ngắn hạn các cá nhân	1.319.950.000	-	(1.319.950.000)	-
Vay dài hạn đến hạn trả	-	200.004.000	-	200.004.000
Cộng	1.319.950.000	200.004.000	(1.319.950.000)	200.004.000

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**15b. Vay dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay dài hạn phải trả tổ chức khác</i>		-
Vay dài hạn ngân hàng	299.994.000	-
<i>Vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Cần Thơ ⁽¹⁾</i>	<u>299.994.000</u>	-
Cộng	<u>299.994.000</u>	-

⁽¹⁾ Khoản vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Cần Thơ để bổ sung vốn đầu tư phương tiện vận tải phục vụ hoạt động sản xuất với lãi suất dao động từ 9,2%/năm, thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày nhận kế ước vay. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp phương tiện vận tải (xem thuyết minh số V.9).

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 1 năm trở xuống	200.004.000	-
Trên 1 năm đến 5 năm	299.994.000	-
Cộng	<u>499.998.000</u>	-

Chi tiết phát sinh của khoản vay dài hạn như sau:

Số đầu năm	-
Số tiền vay phát sinh	600.000.000
Số tiền vay đã trả	(100.002.000)
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(200.004.000)
Số cuối năm	<u>299.994.000</u>

15c. Vay quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

16. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	191.620.041	140.336.918	(97.210.000)	234.746.959
Quỹ phúc lợi	(34.267.165)	140.336.918	(74.900.000)	31.169.753
Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	52.470.416	32.617.200	(52.470.416)	32.617.200
Cộng	<u>209.823.292</u>	<u>313.291.036</u>	<u>(224.580.416)</u>	<u>298.533.912</u>

17. Vốn chủ sở hữu**17a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục 01 đính kèm.

17b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước	5.100.000.000	5.100.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sông Xanh	-	1.000.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Bà Hồ Anh Đào	1.007.000.000	416.000.000
Các cổ đông khác	3.893.000.000	3.484.000.000
Cộng	10.000.000.000	10.000.000.000

Tình hình góp vốn điều lệ như sau:

	<u>Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp</u>		<u>Vốn điều lệ đã góp (VND)</u>	<u>Vốn điều lệ còn phải góp (VND)</u>
	<u>VND</u>	<u>Tỷ lệ (%)</u>		
Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước	5.100.000.000	51	5.100.000.000	-
Bà Hồ Anh Đào	1.007.000.000	10	1.007.000.000	-
Các cổ đông khác	3.893.000.000	39	3.893.000.000	-
Cộng	10.000.000.000	100	10.000.000.000	-

17c. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	1.000.000	1.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	1.000.000	1.000.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	1.000.000	1.000.000
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	-	-
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	1.000.000	1.000.000
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	1.000.000	1.000.000
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

17d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Đại hội đồng cổ đông như sau:

	VND
• Chia cổ tức cho các cổ đông	: 1.100.000.000
• Trích quỹ đầu tư phát triển	: 140.336.918
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 313.291.036

Cổ tức

Trong năm Công ty đã chi trả cổ tức năm 2019 là 1.047.750.000 VND.

18. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán**18a. Tài sản thuê ngoài**

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 01 năm trở xuống	70.618.086	69.296.804

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trên 01 năm đến 05 năm	282.472.344	277.187.216
Trên 05 năm	2.864.080.176	2.910.465.768
Cộng	<u>3.217.170.606</u>	<u>3.256.949.788</u>

Công ty thuê đất dưới hình thức thuê hoạt động. Chi phí thuê được điều chỉnh lại sau 05 năm theo giá đất do Ủy ban Nhân dân thành phố Cần Thơ công bố. Vì vậy, tiền thuê phải trả trên 05 năm tạm tính theo giá thuê hiện tại.

18b. Tài sản nhận giữ hộ

Công ty giữ hộ tài sản hạ tầng cho Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam theo Biên bản giao nhận tài sản hạ tầng quản lý bảo trì ngày 19 tháng 7 năm 2015.

Tài sản giữ hộ tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2020 gồm tài sản hạ tầng sự nghiệp và tài sản hạ tầng dự án.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

Doanh thu của dịch vụ đã cung cấp.

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan.

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu là giảm giá hàng bán.

3. Giá vốn hàng bán

Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp.

4. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	15.472.076	18.459.342
Cộng	<u>15.472.076</u>	<u>18.459.342</u>

5. Chi phí tài chính

Chi phí lãi vay.

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	3.151.581.164	3.050.220.797
Chi phí đồ dùng văn phòng	8.336.664	7.641.942
Chi phí khấu hao tài sản cố định	149.182.928	105.183.780
Thuế, phí và lệ phí	91.477.000	75.296.804
Các chi phí khác	3.126.648.257	3.113.707.184
Cộng	<u>6.527.226.013</u>	<u>6.352.050.507</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**7. Chi phí khác**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Phạt chậm nộp bảo hiểm	-	9.775.990
Cộng	-	9.775.990

8. Chi phí theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	9.981.714.415	14.592.839.670
Chi phí nhân công	11.860.511.507	10.579.104.447
Chi phí khấu hao tài sản cố định	881.238.473	1.297.930.745
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.745.186.090	4.019.885.490
Chi phí khác	5.123.928.085	4.787.110.886
Cộng	32.592.578.570	35.276.871.238

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan**

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương	769.712.000	635.400.000
Phụ cấp	267.984.413	256.867.670
Tiền thưởng	180.280.327	190.328.586
Cộng	1.217.976.740	1.082.596.256

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty chỉ gồm: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước - Công ty mẹ.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tâm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giao dịch với các bên liên quan khác

Công ty không phát sinh giao dịch với các bên liên quan khác.

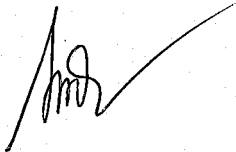
Công nợ với các bên liên quan khác

Công ty không có công nợ với các bên liên quan khác.

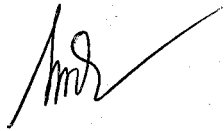
2. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

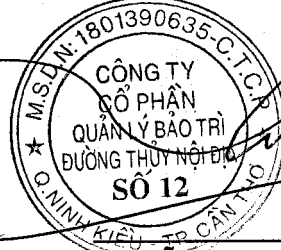
TP. Cần Thơ, ngày 27 tháng 02 năm 2021



Lý Thị Trúc Linh
Người lập



Lý Thị Trúc Linh
Kế toán trưởng



Nguyễn Thông Thạo
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 12

Địa chỉ: 99A Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

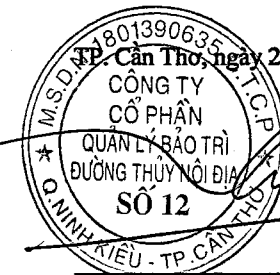
Phụ lục 01: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

	Vốn góp của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	10.000.000.000	-	603.040	130.787.162	1.553.979.732	11.685.369.934
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	1.565.627.954	1.565.627.954
Nhận chuyển nhượng cổ phiếu quỹ	-	(35.000.000)	-	-	-	(35.000.000)
Trích lập các quỹ	-	-	139.762.187	-	(453.979.732)	(314.217.545)
Chuyển nhượng cổ phiếu quỹ	-	35.000.000	-	-	-	35.000.000
Chia cổ tức	-	-	-	-	(1.100.000.000)	(1.100.000.000)
Chi thù lao hội đồng quản trị	-	-	-	-	(12.000.000)	(12.000.000)
Số dư cuối năm trước	<u>10.000.000.000</u>	<u>-</u>	<u>140.365.227</u>	<u>130.787.162</u>	<u>1.553.627.954</u>	<u>11.824.780.343</u>
Số dư đầu năm nay	10.000.000.000	-	140.365.227	130.787.162	1.553.627.954	11.824.780.343
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	1.705.453.059	1.705.453.059
Trích lập các quỹ	-	-	140.336.918	-	(453.627.954)	(313.291.036)
Chia cổ tức	-	-	-	-	(1.100.000.000)	(1.100.000.000)
Chi thù lao hội đồng quản trị	-	-	-	-	(4.000.000)	(4.000.000)
Số dư cuối năm nay	<u>10.000.000.000</u>	<u>-</u>	<u>280.702.145</u>	<u>130.787.162</u>	<u>1.701.453.059</u>	<u>12.112.942.366</u>

Lý Thị Trúc Linh
Người lập

Lý Thị Trúc Linh
Kế toán trưởng



TP. Cần Thơ, ngày 27 tháng 02 năm 2021

Nguyễn Thông Thọ
Giám đốc

